

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 199/2023/TLST-DS về việc “Tranh chấp hợp” ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

Bà Võ Thị Thu H, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Số A, khu phố B, phường 8, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn:

Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số C, ấp P, xã P2, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Ngọc D có nghĩa vụ trả cho bà Võ Thị Thu H số tiền nợ hợp là 93.525.000 (Chín mươi ba triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn) đồng. Ghi nhận bà Võ Thị Thu H không yêu cầu tính lãi đối với bà Nguyễn Thị Ngọc D.

Kể từ ngày Bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chưa trả số tiền như bản án, quyết định tuyên, thì ngoài việc phải trả còn phải chịu thêm phần lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bà bà Võ Thị Thu H là người cao tuổi nên được miễn án phí.

Bà Nguyễn Thị Ngọc D phải nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.169.063(Một triệu một trăm sáu mươi chín nghìn không trăm sáu mươi ba)đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
- VKSND thành phố Bến Tre;
- CCTHADS thành phố Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thành Ngọc